

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **14**/2018/NQ-HĐND

Bắc Kạn, ngày 17 tháng 7 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức chi hỗ trợ đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư để thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN KHOÁ IX, KỲ HỌP THỨ CHÍN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 121/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”;

Xét Tờ trình số 57/TTr-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định mức chi hỗ trợ đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư để thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn; Báo cáo thẩm tra của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức chi hỗ trợ đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư để thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn như sau:

1. Chi đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã:

a) Đối với các xã thuộc vùng khó khăn theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; xã thuộc địa bàn đặc biệt khó khăn (*xã khu vực III*) vùng dân tộc thiểu số và miền núi theo Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016 - 2020: 25 triệu đồng/xã/năm.

b) Đối với các xã thuộc vùng còn lại: 20 triệu đồng/xã/năm.

2. Chi hỗ trợ đối với Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư thực hiện Cuộc vận động và các phong trào được phát động ở địa phương: 05 triệu đồng/khu dân cư/năm.

Đối với các khu dân cư của các xã thuộc vùng khó khăn theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; xã thuộc địa bàn đặc biệt khó khăn (*xã khu vực III*) vùng dân tộc thiểu số và miền núi theo Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016 - 2020: Ngoài mức hỗ trợ theo quy định trên thì được bố trí thêm 01 triệu đồng/khu dân cư/năm.

3. Các nội dung chi và mức chi cho hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư để thực hiện Phong trào "*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*" quy định tại Thông tư liên tịch số 144/2014/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 30/9/2014 của Bộ Tài chính, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí hoạt động Phong trào "*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*" được lồng ghép trong kinh phí thực hiện Cuộc vận động "*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*".

4. Khi các văn bản quy định về vùng khó khăn, địa bàn đặc biệt khó khăn để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Điều 2. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Kinh phí hỗ trợ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã do ngân sách tỉnh đảm bảo.

2. Kinh phí hỗ trợ Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư do ngân sách huyện, thành phố đảm bảo trong thời kỳ ổn định ngân sách mới bắt đầu từ năm 2017.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

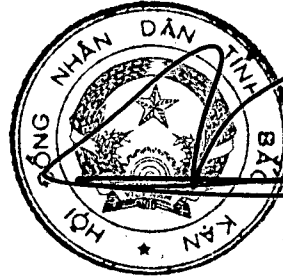
3. Điểm d Khoản 4 Điều 1 Quy định về định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên cho thời kỳ ổn định ngân sách mới bắt đầu từ năm 2017 của tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Nghị quyết số 49/2016/NQ-HĐND ngày 06 tháng 11 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa IX, kỳ họp thứ chín thông qua ngày 17 tháng 7 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 27 tháng 7 năm 2018./.

Nơi nhận: *Th*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- VPQH, VPCP, VPCTN;
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH);
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- TT.Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Bắc Kạn;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Trung tâm Công báo – Tin học tỉnh;
- TT. Huyện (Thành) ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ các huyện, thành phố;
- LĐVP;
- Phòng Tổng hợp;
- Lưu: VT. *yy*

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Du